

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP**

**Cổ phần hóa từ Tổng Công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV theo
Quyết định số 2368/QĐ-TTg ngày 23/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ**

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100106553 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/11/2010; cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 08/11/2016)

Địa chỉ giao dịch: Số 125D Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.38611122

Fax: 024.38631216

Phụ trách Công bố thông tin: Phó Tổng Giám đốc

Họ tên: Ông Phạm Việt Hùng

Điện thoại: 024.36226990 Fax: 024.36226991

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP .4	
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Cơ cấu tổ chức	8
4. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Tổng Công ty, những công ty mà Tổng Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.....	13
5. Hoạt động kinh doanh.....	15
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm gần nhất.....	19
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	20
8. Chính sách đối với người lao động.....	23
9. Chính sách cổ tức.....	24
10. Tình hình tài chính	25
11. Tình hình tài sản.....	29
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	30
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	35


Danh mục bảng biểu

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh.....	4
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần	12
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty	13
Bảng 4: Danh sách công ty con, công ty liên kết.....	13
Bảng 5: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.....	19
Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ.....	20
Bảng 7: Cơ cấu lao động tại ngày 30/06/2017.....	24
Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp	25
Bảng 9: Số dư các quỹ	26
Bảng 10: Tình hình công nợ phải trả	26
Bảng 11. Tổng dư nợ vay.....	26
Bảng 12: Tình hình công nợ phải thu.....	27
Bảng 13: Tình hình đầu tư tài chính ngắn hạn.....	28
Bảng 14: Tình hình đầu tư tài chính dài hạn.....	28
Bảng 15: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	28
Bảng 16: Tình hình tài sản	29
Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang.....	29
Bảng 18: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	31
Bảng 19: Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị.....	35
Bảng 20: Thành viên ban kiểm soát.....	41
Bảng 21: Thành viên ban điều hành.....	45

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên tiếng Việt	:	Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP
Tên tiếng Anh	:	Construction Machinery Corporation - JSC
Tên viết tắt	:	COMA
Địa chỉ trụ sở chính	:	Số 125D Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Dương Văn Hồng – Tổng Giám đốc
Điện thoại	:	024. 38631122
Fax	:	024. 38631216
Website	:	coma.vn
Logo	:	
Vốn điều lệ đăng ký	:	238.500.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	238.500.000.000 đồng
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	:	Số 0100106553 do Sở Kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 08/11/2016
Ngày trở thành công ty đại chúng	:	23/2/2017

Lĩnh vực hoạt động: Ngành nghề kinh doanh quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu như sau:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
2	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
3	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
4	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592 (Chính)
5	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
	chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	
6	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
	chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	
	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
7	chi tiết: Sản xuất vật liệu cho ngành điện, vật liệu xây dựng; Sản xuất dây chuyền thiết bị đồng bộ, vật tư, máy móc, thiết bị, phụ tùng, công cụ, phụ kiện, các sản phẩm phục vụ ngành xây dựng, điện, giao thông vận tải, thủy lợi, khai thác mỏ và các ngành kinh tế kỹ thuật khác;	
8	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
	chi tiết: Sản xuất và phân phối điện;	
	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
9	chi tiết: Thi công xây lắp công trình công nghiệp dân dụng, giao thông (đường bộ, đường sắt, bến cảng), thủy lợi (công trình trạm bơm, kênh mương, đê kè, hồ đập), cấp thoát nước, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp; thi công các hệ thống điện công nghiệp, điện điều khiển và điện dân dụng, công trình đường dây và trạm biến thế điện; Thi công, lắp đặt các dây chuyền thiết bị đồng bộ;	
10	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
	chi tiết: Kinh doanh phương tiện vận tải, xếp dỡ;	
	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11	chi tiết: Kinh doanh dây chuyền thiết bị đồng bộ, vật tư, máy móc, thiết bị, phụ tùng, công cụ, phụ kiện, các sản phẩm phục vụ ngành xây dựng, điện, giao thông vận tải, thủy lợi, khai thác mỏ và các ngành kinh tế kỹ thuật khác;	
12	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
	chi tiết: Dịch vụ vận tải, xếp dỡ;	
13	Giáo dục mầm non	8510
	Giáo dục nghề nghiệp	8532
14	chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp; Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho cán bộ, công nhân kỹ thuật các chuyên ngành cơ khí, xây dựng;	
15	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
	chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng làm việc;	
16	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
	Chi tiết: Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư;	
	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
17	chi tiết: Thẩm tra thiết kế, tư vấn đấu thầu về thiết kế, thi công xây lắp, cung cấp vật tư, thiết bị; quản lý dự án; Giám sát thi công xây dựng công trình đường bộ, lĩnh vực chuyên môn giám sát: xây dựng và hoàn thiện; Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, lĩnh vực	

Bảng 7: Cơ cấu lao động tại ngày 30/06/2017

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Trình độ Đại học và trên đại học	196	58,8%
Trình độ cao đẳng, trung cấp	46	16,9%
Trình độ sơ cấp, công nhân kỹ thuật, và lao động đã được đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề và lao động phổ thông	30	24,3%
Tổng cộng	272	100%

(Nguồn: Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP)

Chiến lược phát triển nguồn nhân lực dài hạn của Tổng công ty, cụ thể như sau:

- Chính sách tuyển dụng: Cán bộ công nhân viên tuyển dụng phải đáp ứng nhu cầu của Tổng công ty, có trình độ về năng lực công tác, sức khỏe, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, theo dự án, sẵn sàng tham gia thi công trên các công trình khi có yêu cầu; ưu tiên tuyển dụng những chuyên gia có trình độ cao phù hợp với ngành nghề lĩnh vực của Tổng công ty.

- Chính sách đào tạo: Thường xuyên hoặc theo nhu cầu thực tế, Tổng công ty tổ chức các chương trình tập huấn, đào tạo cán bộ CNV phù hợp với chiến lược từng thời kỳ và chiến lược dài hạn của Tổng công ty cụ thể về lĩnh vực quản lý, thi công, giám sát công trình; đào tạo tay nghề cao về lĩnh vực hàn, gia công chế tạo, vận hành thiết bị thi công; đào tạo kỹ năng xử lý tình huống.

- Chính sách đãi ngộ: Đảm bảo công bằng, công khai, chính sách lương, thưởng gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc, khuyến khích các thành viên làm việc tốt, chất lượng cao, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo tinh thần thi đua của mọi người, không bình quân chủ nghĩa; đa dạng hoá hình thức đãi ngộ và mở rộng đối tượng đãi ngộ đến các đối tượng liên quan đến chuyên gia giỏi; đảm bảo thu nhập của cán bộ công nhân viên cấp chuyên gia ngang bằng với các nước phát triển trong khu vực.

- Mức lương bình quân:

ĐVT: tr.đồng/người/tháng

Tiêu chí	Năm 2015	Năm 2016	Dự kiến 2017
Tiền lương bình quân	7,3	7,5	7,7

(Nguồn: Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP)

9. Chính sách cổ tức

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP, cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã được thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Tổng Công ty. Tổng Công ty chi được trả cổ tức cho cổ đông khi Tổng Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty. Ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Tổng Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

- Ngày 23/2/2017, Tổng Công ty Cơ khí xây dựng – CTCP được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 955/UBCK-GSĐC của UBCKNN.
- Ngày 18/7/2017, Tổng Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 143/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 23.850.000 cổ phiếu.

d. Quá trình tăng vốn điều lệ

Quá trình tăng vốn điều lệ: Công ty không có đợt tăng vốn điều lệ kể từ thời điểm chuyển sang Công ty cổ phần.

Từ thời điểm chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần ngày 08/11/2016, vốn điều lệ của Công ty giữ nguyên là **238.500.000.000 đồng** với 138 cổ đông.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý

c. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP tiền thân là Công ty Thổ địa Bắc Kỳ thành lập năm 1899. Tên gọi qua các thời kỳ của công ty như sau:

Ngày 20/11/1995, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định 993/BXD-TCCB về việc thành lập Tổng công ty Cơ khí xây dựng trên cơ sở Liên hiệp các Xí nghiệp Cơ khí xây dựng.

Giai đoạn 1995 đến nay là giai đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Tổng công ty ngày càng đi vào thế ổn định, phát triển, mặc dù mô hình tổ chức hoạt động liên tiếp có nhiều biến đổi. Cụ thể như sau:

- Ngày 30/12/2005 Tổng công ty Cơ khí xây dựng chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2439/QĐ-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ Xây dựng;

- Tháng 6/2010 Công ty mẹ - Tổng công ty Cơ khí xây dựng chuyển thành Công ty TNHH một thành viên theo Quyết định số 94/TĐSD-HĐQT ngày 30/6/2010;

- Tháng 01/2010 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm thành lập Tập đoàn Công nghiệp Xây dựng Việt Nam, chuyển Tổng công ty Cơ khí xây dựng về trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Xây dựng Việt Nam. Sau hơn 2 năm thực hiện, tổng kết rút kinh nghiệm, tháng 10/2012 Thủ tướng Chính phủ đã quyết định kết thúc thí điểm thực hiện mô hình Tập đoàn Công nghiệp xây dựng Việt Nam, COMA thực hiện chuyển giao quyền và nghĩa vụ Chủ sở hữu vốn Nhà nước từ Công ty mẹ - Tập đoàn Sông Đà về Bộ Xây dựng theo Quyết định số 915/QĐ-BXD ngày 18/10/2012.

- Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về Tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước, Tổng công ty Cơ khí xây dựng quyết tâm thực hiện tái cấu trúc các Công ty con kinh doanh không hiệu quả, nâng cao công tác quản trị trong Tổng công ty, qua đó tập trung vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, tránh việc đầu tư dàn trải. Từ năm 2012, Tổng công ty đã tập trung chỉ đạo xây dựng “Đề án tái cơ cấu Tổng công ty”, trong đó nhiệm vụ chính là tiếp tục cổ phần hóa các đơn vị còn lại và Công ty mẹ - Tổng công ty trên cơ sở thoái vốn và chuyển nhượng cổ phần tại một số Công ty, cụ thể là Công ty cổ phần cơ khí vật liệu và xây lắp Nam Định - COMA 19, Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng số 4 - COMA 4, Công ty cổ phần Tư vấn, Xây dựng và Phát triển cơ khí - COMA Eng, Công ty cổ phần Xi măng Đồng Bành, Công ty cổ phần Thủy điện Hương Sơn.

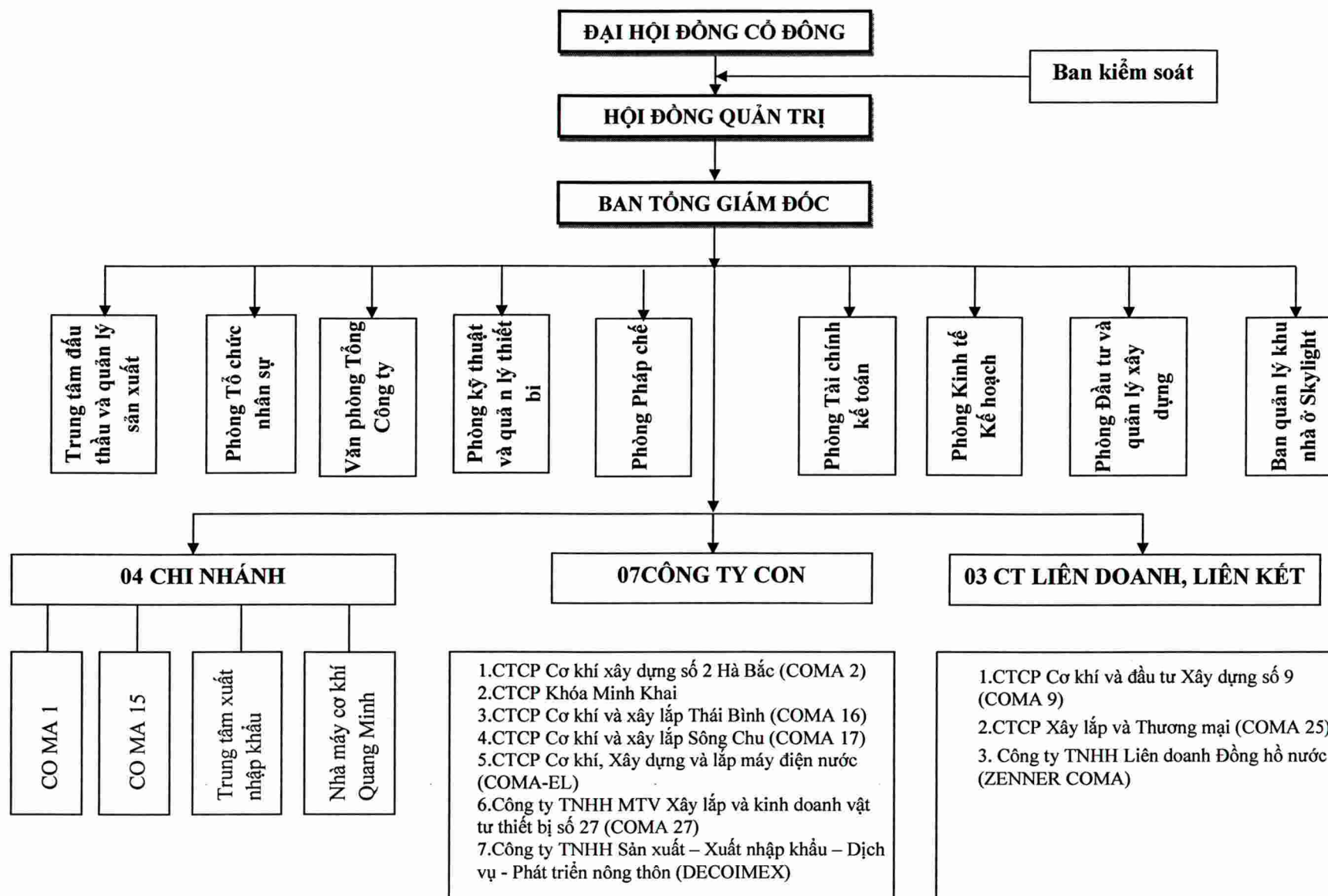
- Ngày 23/12/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 2368/QĐ-TTg về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển thành công ty cổ phần Công ty mẹ - Tổng Công ty cơ khí xây dựng - Công ty TNHH MTV.

- Ngày 09/3/2016, Bộ Xây dựng ra Quyết định số 211/QĐ-BXD về việc Thực hiện bán cổ phần lần đầu Công ty mẹ - Tổng Công ty cơ khí xây dựng - Công ty TNHH MTV.

- Ngày 11/7/2016, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã thực hiện tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Tổng Công ty cơ khí xây dựng. Theo đó số lượng cổ phần đấu giá thành công là 80.000 cổ phần với mức giá thành công là 10.200 đồng/cổ phiếu.

- Ngày 18/10/2016, Tổng Công ty cơ khí xây dựng đã tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần.

- Ngày 08/11/2016, Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100106553 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5.



Đại hội cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 05 (năm) người, trong đó 01 (một) Chủ tịch và 04 (bốn) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và của thành viên Hội đồng quản trị là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần.

Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 (ba) thành viên. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Ban kiểm soát do Đại hội Đồng cổ đông bầu trực tiếp bằng bỏ phiếu kín.

Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát. Quyền và nhiệm vụ của Trưởng ban Kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam và phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và tiếp nhận nhiệm vụ.

Chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần.

Ban Điều hành:

Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty và phải thường trú ở Việt Nam. Trường hợp vắng mặt trên 30 (ba mươi) ngày ở Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty.

Chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần.

Các phòng chức năng: Bao gồm các phòng nghiệp vụ có nhiệm vụ thực hiện các công việc do Ban Tổng Giám đốc giao và thực hiện theo quy định về chức năng nhiệm vụ cụ thể của từng phòng:

- **Văn phòng:** Văn phòng là bộ phận giao dịch thường trực của Tổng công ty, có chức năng tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty trong việc chỉ đạo, quản lý, điều hành các lĩnh vực công tác như sau: Giao dịch đối nội, đối ngoại của Tổng công ty. Quản

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

lý công tác văn thư, lưu trữ. Quản lý công tác hành chính, quản trị. Quản lý công tác y tế, chăm sóc sức khỏe của CBCNV Cơ quan Tổng công ty. Quản lý công tác phòng chống cháy nổ, bảo vệ trật tự trị an chung tại Cơ quan Tổng công ty.

- **Phòng Tổ chức nhân sự:** Tham mưu cho Hội đồng thành viên, Ban điều hành Tổng công ty thực hiện chức năng quản lý trong các lĩnh vực: Công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch sắp xếp, đổi mới tổ chức và phát triển nguồn nhân lực; Công tác tổ chức, công tác cán bộ; Công tác tiền lương và chế độ chính sách đối với người lao động; Công tác đào tạo, tuyển dụng và sử dụng nguồn nhân lực; Công tác thi đua, khen thưởng; Công tác xuất nhập cảnh, xuất khẩu lao động; Công tác thanh tra, kiểm tra liên quan đến chế độ chính sách đối với người lao động; Công tác an toàn lao động, bảo hộ lao động, quân sự và một số công tác khác có liên quan.

- **Phòng Tài chính – Kế toán:** Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng công ty trong các lĩnh vực sau:

Công tác tài chính:

+Tổ chức, chỉ đạo công tác tài chính - tín dụng trong toàn Tổng công ty theo đúng Quy chế quản lý tài chính và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty.

+Đề xuất các hình thức và giải pháp cần thiết nhằm thu hút, tạo lập và sử dụng hợp lý các nguồn tài chính, các quỹ tiền tệ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đạt hiệu quả cao nhất.

+Đảm bảo đáp ứng đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Tổng công ty.

+Kiểm soát hoạt động tài chính của các đơn vị trong Tổng công ty.

Công tác kế toán:

+Giúp việc cho Tổng giám đốc và Hội đồng thành viên Tổng công ty trong lĩnh vực kế toán và hạch toán kinh doanh trong toàn Tổng công ty.

+Giúp Tổng giám đốc và Hội đồng thành viên kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động kinh tế trong Tổng công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Tổng công ty.

- **Phòng Kinh tế - Kế hoạch:** có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng công ty trong lĩnh vực:

+Quản lý kinh tế, hợp đồng kinh tế; kinh doanh và hợp tác kinh doanh của Tổng công ty; công tác thống kê, báo cáo kế hoạch.

+Phát triển thị trường và quản lý thương hiệu COMA.

+Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển Tổng công ty và báo cáo thống kê các lĩnh vực trên.

- **Phòng Kỹ thuật và quản lý thiết bị:** có chức năng của phòng Kỹ thuật và Quản lý thiết bị là tham mưu, giúp việc cho Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc về các lĩnh vực sau:

+Quản lý công tác ứng dụng công nghệ và nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

+Quản lý công tác ứng dụng kỹ thuật sản xuất, chất lượng công trình sản phẩm xây dựng, công tác chế tạo sản phẩm mới.

+Quản lý trang thiết bị, máy móc của Tổng công ty.

+Quản lý công tác An toàn lao động, bảo hộ lao động.

+Quản lý Website COMA, quản trị mạng và vận hành bảo dưỡng hệ thống mạng trong phạm vi Cơ quan Tổng công ty.

- **Phòng Đầu tư và quản lý xây dựng:** Phòng Đầu tư và Quản lý xây dựng có chức năng tham mưu giúp việc cho Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty trong việc đầu tư và quản lý xây dựng của Tổng công ty. Xây dựng kế hoạch định hướng, trung hạn, dài hạn về công tác đầu tư; kế hoạch đầu tư và xây dựng hàng năm của Tổng công ty. Quản lý công tác đầu tư và xây dựng, các dự án đầu tư của Tổng công ty theo đúng Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng, các văn bản của Nhà nước có liên quan đến công tác đầu tư và xây dựng.

- **Phòng Pháp chế:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Tổng công ty trong lĩnh vực pháp chế, bao gồm: Tư vấn pháp lý trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh - đầu tư của Tổng công ty; Tư vấn cho Lãnh đạo Tổng công ty tham gia vào quá trình tố tụng, trọng tài hoặc tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng công ty và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hoạt động kinh doanh; Hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành Pháp luật, Điều lệ, nội quy và quy chế của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty, của CBCNV; kiến nghị với Lãnh đạo Tổng công ty xử lý vi phạm; Công tác hỗ trợ tư vấn pháp lý cho các đơn vị thành viên của Tổng công ty.

- **Trung tâm Đấu thầu và quản lý sản xuất:** có chức năng như sau:

+ Đấu thầu, quản lý đấu thầu và tìm kiếm hợp đồng hợp tác SXKD theo ngành nghề SXKD của Tổng công ty.

+ Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Tổng công ty tổ chức thực hiện công tác tổ chức sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực cơ khí, xây lắp và các ngành nghề kinh doanh khác của cơ quan Tổng công ty; quản lý, theo dõi và tư vấn quản lý các dự án, công trình trong lĩnh vực cơ khí, xây lắp và các ngành nghề kinh doanh khác trong toàn Tổng công ty.

+ Xây dựng các cơ chế, quy định, quy trình quản lý trình Lãnh đạo Tổng công ty phê duyệt, phổ biến và áp dụng quy phạm theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

+ Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thực hiện các văn bản liên quan đến công tác quản lý theo chức năng nhiệm vụ của Trung tâm đã được Lãnh đạo Tổng công ty phê duyệt nhằm tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

3. Danh sách cổ đông (Tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỷ lệ nắm giữ.

- **Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Tổng Công ty**

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Bộ Xây dựng	Số 37 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng Hà Nội	23.555.200	98,86%
		Tổng cộng	23.555.200	98,86%

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 14/06/2017)

- **Danh sách cổ đông sáng lập:** Công ty không có cổ đông sáng lập

• Cơ cấu cổ đông của Công ty:

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
I	Trong nước	138	23.850.000	238.500.000.000	100%
1	Tổ chức trong nước	1	23.555.200	235.552.000.000	98,86%
2	Cá nhân trong nước	137	294.800	2.948.000.000	1,24%
III	Nước ngoài	00	00	00	0%
IIII	Cổ phiếu quỹ	00	00	00	0%
	Đúng cộng	138	23.850.000	238.500.000.000	100%

(Nguồn: Lĩnh sách kế toán tài chính (05/2017)

4.1. Thành viên là công ty mẹ nắm giữ quyền kiểm soát Tổng Công ty, nắm giữ nhiều hơn 50% Tổng Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát được các phần hạn quản, nắm giữ đang nắm giữ quyền kiểm soát được các phần hạn quản của Công ty

• Công ty mẹ:

Tên : Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Việt Nam
 Địa chỉ : 371 Lê Duẩn, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
 Tỷ lệ nắm giữ Vốn của công ty : 98,86% tương ứng với 23.555.200 cổ phần
 Cổ phiếu

• Công ty con/ Công ty liên kết

Bảng 4: Thành viên nắm giữ quyền kiểm soát của Công ty

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ (VNĐ)	Vốn thực góp (VNĐ)	Giá trị vốn góp của Công ty (VNĐ)	Tỷ lệ đóng góp của Công ty (%)	Liên hệ nắm giữ cổ phần
1	Đầu tư và Xây dựng Việt Nam		677.148.000	658.958.900	4.410.000.000		
1	CTCP Cơ khí xây dựng số 2 - HNB Sài Gòn	Khu phố Thủ Đức - Huyện Long Thành - Tỉnh Bình Dương	1.000.000.000	1.483.870.000	7.330.000.000	5,51,98%	Cổ chủ chi nhánh và địa phương
2	CTCP Kỹ thuật và Thương mại	Khu phố 44 - Quận 11 - TP.HCM	6.600.000.000	6.600.000.000	4.433.320.000	67,17%	Chi nhánh địa phương
3	CTCP Cơ khí và Xây dựng Việt Nam	34 Phố Phạm Văn Đồng - Quận P. Bình Thạnh	1.100.000.000	1.100.000.000	5.560.000.000	5,15,98%	Cổ chủ chi nhánh

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

	lắp máy điện nước	Đê - Q. Long Biên - Hà Nội					
4	CTCP Cơ khí và Xây lắp Thái Bình	Phố Lê Quý Đôn - Phường Bồ Xuyên - TP. Thái Bình	6.000,00	6.000,00	3.216,42	53,61%	Cơ khí chế tạo
5	CTCP Cơ khí và Xây lắp Sông Chu	266 Đường Bà Triệu - P. Đông Thọ - TP. Thanh Hoá	14.044,80	13.938,00	7.162,84	51,39%	Cơ khí chế tạo và lắp đặt
6	Công ty TNHH MTV Xây lắp và Kinh doanh vật tư thiết bị số 27	Km số 14 - Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội	15.000,00	12.938,19	12.938,19	100%	Sơn tĩnh điện tên thanh nhôm
7	Công ty TNHH MTV Sản xuất, XNK dịch vụ phát triển nông thôn	Số 40 Nguyễn Trung Trực, Phường 9, TP Vũng Tàu	4.928,97	4.928,97	4.928,97	100%	Xuất nhập khẩu dịch vụ nông thôn, kinh doanh trường mầm non
II	Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết		47.998,12	47.998,12	9.929,42		
1	CTCP Cơ khí và Đầu tư xây dựng số 9	6-8 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định, Quận 1, HCM	45.000,00	45.000,00	9.000,00	20,0%	Xây dựng và trang trí nội thất
2	Công ty liên doanh Đồng hồ nước Zenner - Coma	Tòa nhà COMA, 125D Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	2.998,12	2.998,12	929,42	31,02%	Đồng hồ nước
3	CTCP Xây lắp và Thương mại COMA25	Số 55 Nguyễn Văn Linh - P. Phúc Đông - Q. Long Biên - Hà Nội	52.000,00	52.000,00	10.710	20,6%	Xây dựng và cung cấp thiết bị

5. Hoạt động kinh doanh

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:

a) Hoạt động gia công, chế tạo cơ khí và xây dựng dân dụng

• Về các công trình xi măng:

- Chế tạo thiết bị phi tiêu chuẩn và kết cấu thép cho dây chuyền 2 dự án xây dựng nhà máy xi măng Bim Sơn, Bút Sơn;

- Chế tạo, lắp đặt thiết bị cho Nhà máy xi măng Hà Tiên 1, Hà Tiên 2, Hoàng Thạch, Sông Gianh, Hải Phòng, Thái Nguyên, Quảng Trị, Tam Điệp;

- Cung cấp vật tư, gia công, chế tạo thiết bị cho trạm đập đá vôi, băng tải, các lọc bụi nhà máy xi măng Cẩm Phả;

- Chế tạo và lắp dựng kết cấu thép dàn mái, xây dựng các kho nguyên liệu và silo bột sống 20.000T cho nhà máy xi măng Bình Phước;

- Cung cấp và lắp đặt thiết bị điện, tự động hóa nhà máy xi măng Đồng Bành;

• Về các công trình thủy điện:

- COMA đã thành công trong việc lắp đặt 11.596 tấn thiết bị thủy công, thủy lực, điện, tự động hóa cho nhà máy thủy điện Bản Vẽ có công suất thiết kế 320 MW;

- Lắp đặt 5.334 tấn thiết bị cơ khí thủy công và 2.444 tấn thiết bị cơ điện nhà máy thủy điện Sông Tranh 2 được Chủ đầu tư đánh giá cao về năng lực lắp đặt cũng như điều hành tổ chức thi công;

- COMA được đảm nhận vai trò làm tổng thầu EPC thiết kế, cung cấp, lắp đặt, đào tạo chuyển giao nhà máy thủy điện Đak Sin 1;

- Thiết kế bản vẽ thi công, cung cấp và lắp đặt thiết bị cơ điện, đường ống áp lực cho thủy điện Srok Phu Mieng, Cản Đơn, Sê San 4, Buôn Tua Sha, Nậm Mức, Nậm Non, Đa Dâng và Đa Chồ Mỏ, Sông Cháy 5, Nậm Na 3, Nậm Cắn 2, Chiềng Công 1, Chiềng Công 2;

- Cung cấp thiết kế, chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công thủy điện Trung Sơn, A Lưới; ... đường ống áp lực cho thủy điện Hương Sơn.

• Về các công trình nhiệt điện:

- Chế tạo lọc bụi tĩnh điện Nhà máy nhiệt điện CÁN tại Thổ Nhĩ Kỳ;

- Chế tạo đường ống dẫn khí, lắp đặt thiết bị Nhà máy nhiệt điện Phả Lại 2;

- Tiếp tục chế tạo chi tiết lọc bụi xuất khẩu sang Korgan Creak Australia;

- Chế tạo thiết bị vỏ nồi hơi cho Công ty Doosan Babcock xuất khẩu sang Mỹ;

- Chế tạo bồn chứa nhiên liệu cho nhiệt điện Phú Mỹ;

- Chế tạo, lắp đặt thiết bị Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn, Cao Ngạn;

- Chế tạo, lắp đặt hơn 2.000 tấn thiết bị lọc bụi cho dự án xây dựng nhà máy nhiệt điện Vũng Áng;

- Năm 2013, COMA đã trúng thầu cung cấp thiết bị, lắp đặt và chạy thử trên 20.000 tấn thiết bị máy đánh đồng, máy cào vơ, các thiết bị khác cho dự án nhà máy nhiệt điện Hong Sa công suất 1.920 MW tại Lào

• Các dự án về thực phẩm, hóa chất, dầu khí:

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

- Thiết kế, chế tạo lắp dựng giàn không gian Nhà biểu diễn cá heo Tuần Châu, giàn không gian Nhà thi đấu Nam Định, giàn không gian Nhà máy xi măng Bình Phước.

- Thi công chế tạo, lắp dựng cốt cứng 8 cột chính, toàn bộ kết cấu và vật liệu mái gói thầu XL-01, XL-02 Nhà Quốc hội, với biện pháp thi công sử dụng cần trục tải trọng 1.200 tấn, đảm bảo tiến độ, chất lượng;

- Cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng dự án đầu tư xây dựng trụ sở Bộ ngoại giao;

- Gia công, chế tạo, lắp đặt vận chuyển kết cấu thép tòa nhà Keang Nam;

- Lắp đặt kết cấu thép giàn không gian nhiệt điện Nghi Sơn;

1.2.2. Các dự án kinh doanh khác

Trong những năm qua, Công ty đã thực hiện các dự án kinh doanh khác ngoài lĩnh vực xây dựng như: kinh doanh bất động sản.

Hiện Công ty đang đầu tư dự án bất động sản tại Khu đô thị mới Vạn Phúc, Long Biên, Hà Nội. Dự án này đã được phê duyệt và Công ty đã tiến hành thi công xây dựng. Công ty dự kiến đầu tư khoảng 100 tỷ đồng và dự kiến sẽ hoàn thành dự án vào năm 2015.

Công ty cũng đang đầu tư dự án kinh doanh bất động sản tại Khu đô thị mới Thủ Đức, Thủ Đức, TP. HCM. Dự án này đã được phê duyệt và Công ty đã tiến hành thi công xây dựng. Công ty dự kiến đầu tư khoảng 100 tỷ đồng và dự kiến sẽ hoàn thành dự án vào năm 2015.

1.2.3. Các dự án bất động sản

Trong những năm qua, Công ty đã thực hiện các dự án kinh doanh bất động sản khác ngoài lĩnh vực xây dựng như: kinh doanh bất động sản. Công ty dự kiến đầu tư khoảng 100 tỷ đồng và dự kiến sẽ hoàn thành dự án vào năm 2015.

Công ty cũng đang đầu tư dự án kinh doanh bất động sản tại Khu đô thị mới Thủ Đức, Thủ Đức, TP. HCM. Dự án này đã được phê duyệt và Công ty đã tiến hành thi công xây dựng. Công ty dự kiến đầu tư khoảng 100 tỷ đồng và dự kiến sẽ hoàn thành dự án vào năm 2015.

Công ty cũng đang đầu tư dự án kinh doanh bất động sản tại Khu đô thị mới Thủ Đức, Thủ Đức, TP. HCM. Dự án này đã được phê duyệt và Công ty đã tiến hành thi công xây dựng. Công ty dự kiến đầu tư khoảng 100 tỷ đồng và dự kiến sẽ hoàn thành dự án vào năm 2015.

thì công tác thu hồi vốn là rất quan trọng, Tổng công ty chỉ đạo Ban điều hành phối hợp với tư vấn giám sát, chủ đầu tư giải quyết dứt điểm những tồn tại, phát sinh vướng mắc để hoàn thành thanh quyết toán thu hồi vốn công trình. Tính đến thời điểm 31/12/2015, Tổng công ty đã hoàn thành bàn giao 501 căn hộ chung cư Skylight, số căn hộ còn lại là 3 căn hộ dự kiến bàn giao nốt trong năm 2016.

Bên cạnh dự án Skylight, Công ty cổ phần COMA 18 là công ty con của Tổng công ty COMA đang thực hiện dự án Tòa nhà cao cấp Westa hơn 300 căn hộ với diện tích xây dựng 41.000 m² ở Khu đô thị Mỹ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội. Dự án Tòa nhà cao cấp Westa đưa vào sử dụng cuối năm 2014, hiện COMA 18 đang tiến hành bán căn hộ để thu hồi vốn.

Trong giai đoạn vừa qua, Tổng công ty chịu sự ảnh hưởng bởi nền kinh tế vĩ mô gặp nhiều khó khăn như thị trường bất động sản đóng băng, lãi suất tăng cao, nợ xấu tăng. Những khó khăn này ảnh hưởng trực tiếp đến đầu ra lĩnh vực kinh doanh bất động sản và lĩnh vực xây dựng cơ bản của COMA.

c) Hoạt động kinh doanh khác

Bên cạnh hoạt động SXKD chính Tổng công ty còn duy trì, phát triển kinh doanh một số lĩnh vực sau:

Hoạt động kinh doanh xuất khẩu lao động: Mặc dù nền kinh tế trong nước và thế giới có nhiều biến động nhưng hoạt động kinh doanh xuất khẩu lao động của Tổng công ty vẫn được duy trì và ổn định tập trung vào thị trường Trung Đông, Đài Loan, Nhật Bản. Năm 2011 và 2012, trung tâm đã đưa được hơn 600 người đi xuất khẩu lao động góp phần vào doanh thu hàng năm của công ty khoảng từ 2-3 tỷ đồng mỗi năm. Nhờ uy tín và chất lượng được đảm bảo, năm 2013 số lượng người xuất khẩu lao động đã tăng gần gấp đôi lên đến 1.175 người và góp phần vào doanh thu năm 2013 là hơn 4 tỷ đồng. Doanh thu của hoạt động này năm 2014 là 5,5 tỷ đồng và năm 2015 là 4,4 tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh dịch vụ: Tổng công ty và đơn vị thành viên kinh doanh vật tư hàng hóa cho các công trình chủ yếu là các công trình trong Tổng công ty; ngoài ra còn kinh doanh cho thuê hạ tầng, văn phòng làm việc, và cung cấp dịch vụ điện nước, doanh thu hoạt động này vào khoảng 8 tỷ đồng/ năm.

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm gần nhất

Bảng 5: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016		6 tháng đầu năm 2017
		Giai đoạn từ ngày 1/1/2016 – 07/11/2016	Giai đoạn từ ngày 8/11/2016 – 31/12/2016	
Vốn chủ sở hữu	172.629.254.718	235.923.974.869	241.147.167.515	220.848.708.876
Tổng giá trị tài sản	2.003.463.765.035	1.357.000.287.058	1.318.780.347.524	1.369.918.062.961
Doanh thu thuần	1.098.105.225.659	254.593.419.390	218.553.583.661	197.332.451.573
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	22.872.883.041	32.133.645.173	(3.467.610.863)	(21.768.873.894)
Lợi nhuận khác	23.840.995.804	2.256.092.793	5.260.964.258	1.709.189.059
Lợi nhuận trước thuế	46.713.878.845	34.389.737.966	1.793.353.395	(20.059.684.835)
Lợi nhuận sau thuế	33.538.445.516	26.990.214.051	1.565.314.882	(20.112.701.140)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	34.107.251.660	27.529.711.205	1.650.496.719	(20.026.975.080)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	(568.806.144)	(539.497.154)	(85.181.837)	(85.726.060)
Giá trị sổ sách	-	-	8.747	7.914

(Nguồn: BCTChợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP)
Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP)

(*) Không so sánh tăng giảm do thời gian không đồng nhất.

❖ Ý kiến kiểm toán đối với BCTC hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Chúng tôi không tham gia quan sát công tác kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2016 do được bổ nhiệm làm kiểm toán viên sau ngày này, chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế khác nhưng các thủ tục này cũng không đủ bằng chứng kiểm toán để cho phép chúng tôi đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đầy đủ của khoản mục hàng tồn kho trên Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Tổng Công ty.

Tổng Công ty chưa thực hiện đối chiếu đầy đủ một số khoản công nợ phải thu, phải trả, tạm ứng tại thời điểm khoá sổ kế toán 07/11/2016. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán để xem xét các số dư này, tuy nhiên các thủ tục do chúng tôi thực hiện chưa giúp chúng tôi có được đầy đủ các bằng chứng cần thiết, do vậy chúng tôi không đưa ra ý kiến về số liệu của các số dư chưa có đối chiếu.

Chỉ tiêu thuế và các khoản phải nộp Nhà nước là số tạm tính, số phải nộp chính thức sẽ được xác định lại khi quyết toán thuế.

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Tại thời điểm 31/12/2016, chúng tôi không kiểm toán Báo cáo tài chính của các Công ty con Báo cáo kỳ từ ngày 01/10/2016 đến 31/12/2016, trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP. Chúng tôi cũng không thể thực hiện các thủ tục kiểm tra soát xét khác để thu thập các bằng chứng kiểm toán cần thiết. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tổng tài sản, tổng công nợ, tổng doanh thu của các công ty con và ảnh hưởng của chúng tới các chỉ tiêu khác trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho kỳ hoạt động này.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

Cho đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, công tác bàn giao phần vốn Nhà nước của Tổng Công ty tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần (ngày 7/11/2016) chưa được hoàn thành. Theo đó, Số liệu Báo cáo tài chính các khoản mục có liên quan tại thời điểm này của Tổng Công ty có thể thay đổi theo số liệu quyết toán phần vốn Nhà nước của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Như đã trình bày Thuyết minh Báo cáo tài chính phần Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty hợp nhất trên Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Công ty mẹ và Báo cáo cho kỳ hoạt động từ ngày 01/10/2016 đến ngày 31/12/2016 của các công ty con chưa được kiểm toán”.

Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Giai đoạn từ ngày 1/1/2016 – 07/11/2016	Giai đoạn từ ngày 8/11/2016 – 31/12/2016	6 tháng đầu năm 2017
Vốn chủ sở hữu	214.985.413.528	248.464.287.549	248.522.343.796	230.599.957.478
Tổng giá trị tài sản	991.720.354.557	916.268.795.140	881.542.457.117	794.016.886.224
Doanh thu thuần	725.642.793.963	134.451.993.621	98.677.368.640	109.856.706.419
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	60.680.369.523	35.918.360.594	(4.281.878.251)	(19.660.993.595)
Lợi nhuận khác	(17.375.611.691)	2.646.310.537	4.427.592.845	1.738.607.277
Lợi nhuận trước thuế	43.304.757.832	38.564.671.131	145.714.594	(17.922.386.318)
Lợi nhuận sau thuế	31.084.292.069	31.615.092.698	58.056.247	(17.922.386.318)
Giá trị sổ sách	-	-	10.420	9.669

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Công ty mẹ - Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Công ty mẹ - Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP
BCTC 6 tháng đầu năm 2017 của Công ty mẹ - Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP)

(*) Không so sánh tăng giảm do thời gian không đồng nhất.

❖ Ý kiến kiểm toán đối với BCTC tổng hợp Công ty mẹ cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Chúng tôi không tham gia quan sát công tác kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2016 do được bổ nhiệm làm kiểm toán viên sau ngày này, chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế khác nhưng các thủ tục này cũng không cung cấp đủ bằng chứng kiểm toán để cho phép chúng tôi đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đầy đủ của các khoản mục hàng tồn kho trên Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty.

Tổng Công ty chưa thực hiện đối chiếu đầy đủ một số khoản công nợ phải thu, phải trả, tạm ứng tại thời điểm khóa sổ kế toán 31/12/2016. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán để xem xét các số dư này, tuy nhiên các thủ tục do chúng tôi thực hiện chưa giúp chúng tôi có được đầy đủ các bằng chứng cần thiết, do vậy chúng tôi không đưa ra ý kiến về số liệu của các số dư chưa có đối chiếu.

Chi tiêu thuế và các khoản phải nộp Nhà nước là số tạm tính, số phải nộp chính thức sẽ được xác định lại khi quyết toán thuế.

❖ Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017:

Doanh thu thực hiện thấp đạt 25,4 % kế hoạch năm nên không đủ bù đắp chi phí quản lý, một số chi nhánh nợ đọng đọng phát sinh lãi phạt chậm nộp dẫn đến lỗ. Doanh thu thấp không đạt kế hoạch do:

- Nguyên nhân khách quan dẫn đến khai thác tìm kiếm việc làm thấp:

Sự cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành trong nước cũng như đối tác nước ngoài trong việc tìm kiếm việc làm ngày càng khốc liệt

Còn nhiều những bất cập khi thực hiện công tác đấu thầu, tiêu chí đánh giá đưa ra những điều kiện tiên quyết như một rào cản gây không ít khó khăn cho đơn vị như: không nợ thuế, không nợ bảo hiểm, không nợ ngân sách, không xảy ra mất an toàn lao động trong 2 năm gần nhất, kinh nghiệm đã từng thực hiện trong 5 năm gần nhất, trong khi với quy mô công trình như thế trong cả một thời gian dài không có công trình nào tương tự...

Thực tế khi triển khai công tác đấu thầu hoặc chỉ định thầu thực hiện xây dựng công trình công nghiệp lớn thường chủ đầu tư gộp chung cả gói (từ thiết kế, chế tạo và cung cấp lắp đặt), không tách riêng phần công việc chế tạo cơ khí cho nên cơ hội cho các DN cơ khí tham gia đấu thầu là rất hạn chế, chủ yếu là làm thầu phụ hoặc cung cấp nhân công nên hiệu quả thấp.

- Nguyên nhân chủ quan:

Một số công trình Tổng công ty dự kiến ký cuối năm 2016 và triển khai thực hiện năm 2017 nhưng hiện nay Chủ đầu tư vẫn đang hoàn thiện hồ sơ mời thầu như công trình: xây dựng và cung cấp thiết bị đồng bộ nhà Hangar sân bay Nội Bài, nhà thi đấu đa năng 5.000 chỗ ngồi tại tỉnh Quảng Ninh; thủy điện Nam Nghiệp 1 – Cộng hòa DCND Lào, thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, thủy điện Trạm Tấu, một số cầu vượt thép chống ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội do chưa hoàn thiện công tác thiết kế, giải phóng mặt bằng nên vẫn chưa triển khai được...

Do Tổng công ty có nguồn vốn thấp nên gặp khó khăn trong việc thu xếp vốn mua vật tư dẫn đến nhiều hợp đồng chỉ thực hiện khâu gia công sản phẩm (không bao gồm vật tư) cũng làm cho doanh thu giảm.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành:

Từ một đơn vị chỉ chuyên chế tạo, cung cấp thiết bị phụ tùng thay thế cho ngành vật liệu xây dựng các đơn vị thành viên chưa đủ tiềm lực, kinh nghiệm và uy tín trên thị trường thì nay đã sớm chủ động vươn lên, tham gia nhiều công trình, dự án trọng điểm quốc gia; chế tạo, lắp đặt các thiết bị siêu trường, siêu trọng, thiết bị phi tiêu chuẩn, kết cấu thép phức tạp cho các ngành công nghiệp xi măng, điện, dầu khí, thủy điện, hóa chất, thực phẩm, đường dây tải điện, xây dựng..., chiếm lĩnh được thị trường trong nước, thay thế một phần hàng nhập khẩu. Thương hiệu COMA nhanh chóng xác lập được chỗ đứng và uy tín trên thị trường.

Với sự đoàn kết, phấn đấu, lao động không mệt mỏi của tập thể lãnh đạo, CBCNV, với các công ty nòng cốt như COMA 2, COMA 16, COMA 17, COMA 25, COMAEL, luôn là những đơn vị đi tiên phong đã tham gia hầu hết các công trình mà Tổng công ty nhận thầu thi công, với ý thức kỷ luật, tính tự giác cao, nghiêm túc nghiên cứu áp dụng quy trình công nghệ, tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, sản phẩm luôn đạt chất lượng và tiến độ.

7.2. Triển vọng phát triển ngành:

Nhìn chung triển vọng tăng trưởng ngành xây dựng nói chung, cơ khí xây dựng nói riêng trong năm 2016 cũng như các năm tiếp theo là tương đối khả quan dựa trên các lí do sau:

Chính sách tiền tệ hiệu quả đối với ngành xây dựng, với lãi suất cơ bản duy trì ở mức 6,5% kể từ tháng 3/2014, mức lãi suất thấp nhất trong một thập kỷ qua. Năm 2015, mức lãi suất bình quân giao động trong khoảng 7%-8,5%. Chính phủ đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ đối với thị trường bất động sản như giải ngân gói cho vay 30.000 tỷ, hỗ trợ cơ cấu lại nợ đối với những dự án tiềm năng nhưng thiếu vốn thực hiện. Đồng thời trong năm 2015 và đầu 2016, lạm phát được NHNN duy trì ở mức ổn định. Chỉ số lạm phát CPI năm 2015 chỉ 0,63%-mức thấp nhất trong 14 năm qua, CPI 4 tháng đầu năm 2016 tăng 1,41% so với cùng kỳ năm trước. Sự kết hợp giữa giá cả đầu vào thấp cùng với mức lãi suất vay ngân hàng thấp sẽ thúc đẩy các công ty xây dựng phát triển nhiều dự án hơn trong tương lai.

Tình hình nền kinh tế Việt Nam có dấu hiệu khởi sắc, Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 ước tính tăng 6,68% so với năm 2014—mức tăng GDP cao nhất 5 năm gần đây, trong đó, ngành công nghiệp và xây dựng tăng 9,64%, cao hơn nhiều mức tăng 6,42% của năm 2014, đóng góp 3,20 điểm phần trăm. Điều này thể hiện sự phục hồi mạnh mẽ của thị trường bất động sản thời gian qua và tác dụng tích cực của các chương trình hỗ trợ của Chính phủ cho ngành này. Theo dự báo của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế với mức tăng trưởng đạt 6,5% năm 2016 và 6,3% năm 2017. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê công bố, quý I/2016 tăng trưởng GDP thực tế của Việt Nam là 5,46%, cho thấy dự báo này là khả thi. Mức tăng trưởng nền kinh tế cao đồng nghĩa với thu nhập của người dân được cải thiện và nhu cầu đầu tư bất động sản nhà ở và thương mại cũng tăng theo.

Dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam có chiều hướng gia tăng. Tăng trưởng kinh tế đi cùng với nền chính trị ổn định giúp thu hút các nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt là đầu tư vào phát triển tài sản cố định. Theo Cục đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch Đầu tư, tính chung cả cấp mới với tăng vốn, dòng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam đạt 20,23 tỷ USD, tăng 19% so với kế hoạch, với khoảng 80% dòng vốn chảy vào các dự án liên quan đến xây dựng, bất động sản, sản xuất và chế biến.

Ngành Cơ khí được coi là then chốt và là ngành công nghiệp nền tảng, có vị trí quan trọng trong sự phát triển chung của ngành xây dựng. Trong những năm vừa qua ngành cơ khí đã từng bước phát triển song còn chưa đạt được như mục tiêu đề ra, chiến lược đến năm 2010 đáp ứng 45-50% nhu cầu sản phẩm cơ khí cả nước chưa hoàn thành; năm 2012 ngành Cơ khí mới chỉ đáp ứng được trên 32% nhu cầu sản phẩm cơ khí trong nước. Với sự tăng trưởng ngày càng cao của ngành xây dựng, ngành cơ khí của Việt Nam cũng phải phát triển và đáp ứng tối thiểu nhu cầu sản phẩm cơ khí trong nước.

Để ngành cơ khí phát triển, Chính phủ đặc biệt quan tâm xác định lĩnh vực, sản phẩm cơ khí ưu tiên, bên cạnh đó rà soát hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến bảo hộ sản phẩm trong nước, xây dựng chính sách tín dụng hợp lý, thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp phụ trợ. Đặc biệt Chính phủ kiện toàn bộ máy, tổ chức Ban chỉ đạo chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm, phát huy vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp cơ khí và cơ quan quản lý Nhà nước, với Hiệp hội Doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt cơ chế thí điểm thiết kế, chế tạo trong nước thiết bị các nhà máy nhiệt điện giai đoạn 2012-2015 theo Quyết định số 1791/QĐ-TTg ngày 29/11/2012 và ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2014 về việc tháo gỡ khó khăn và đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển ngành Cơ khí Việt Nam.

Với định hướng, chỉ đạo của Chính phủ phát triển ngành cơ khí, đây là lĩnh vực truyền thống và có thế mạnh của Tổng công ty sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng công ty có cơ hội phát triển mạnh mẽ trong tương lai.

7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới:

Với chiến lược phát triển sau cổ phần hóa nói chung và kế hoạch sản xuất kinh doanh nói riêng, nếu Tổng Công ty chủ động bám sát các chỉ tiêu kế hoạch từng năm đặt ra, điều hành quyết liệt linh hoạt, có trọng điểm, chủ động ứng phó trước những biến động, hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực và khai thác tốt cơ hội từ thị trường; phát huy tối đa năng lực hiện có thì kế hoạch kinh doanh sau cổ phần hóa là khả thi. Phương án đầu tư và chiến lược của doanh nghiệp sau cổ phần hóa phù hợp với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung của thế giới.

8. Chính sách đối với người lao động

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả đòi hỏi lực lượng lao động giỏi về kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo. Do vậy Tổng Công ty định hướng tập trung:

- Đánh giá nguồn nhân lực và sắp xếp bố trí lại nhân lực theo yêu cầu mới. Giải quyết lao động dư thừa theo đúng chế độ của nhà nước, đảm bảo cho mọi người đều có việc làm ổn định, lâu dài.

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo tại chỗ để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và hợp tác với đồng nghiệp.

- Gửi đi đào tạo bên ngoài tại các trường, tổ chức thăm quan, học tập kinh nghiệm thực tế.

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.

- Căn cứ nghị quyết ĐHCĐ thành lập ngày 18/10/2016, Tổng Công ty không đưa ra mức cổ tức chi trả năm 2016 do thời gian hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần trong năm 2016 rất ngắn.

10. Tình hình tài chính

- Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc 31 tháng 12 năm dương lịch. Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

- Trích khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được thực hiện theo quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài Chính. Cụ thể như sau:

Tài sản	Số năm
Nhà cửa vật kiến trúc	10 - 50 năm
Máy móc, thiết bị	10 năm
Phương tiện vận tải	10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	06 - 10 năm
Tài sản cố định vô hình khác	03 - 08 năm

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 8/11/2016 đến ngày 31/12/2016)

• Các khoản phải nộp theo luật quy định

Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	01/01/2016	31/12/2016	31/12/2016	30/06/2017
Thuế giá trị gia tăng	64.722.474.661	47.919.862.437	49.699.753.149	46.489.267.407
Thuế thu nhập doanh nghiệp	43.361.752.108	20.154.678.835	11.962.960.039	5.934.384.937
Thuế thu nhập cá nhân	1.797.989.362	743.080.345	579.134.803	501.450.433
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	26.176.851.050	21.423.353.819	19.163.587.257	22.942.777.745
Thuế bảo vệ môi trường và các loại thuế khác	16.138.959.593	15.642.634.520	15.821.222.188	15.714.921.727
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	90.615.288.165	70.445.430.982	67.949.332.036	68.582.219.833
Tổng cộng	242.813.314.939	176.329.040.938	165.175.989.472	160.165.022.082

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP)
BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP)

• Trích lập các quỹ theo luật định:

Bảng 9: Số dư các quỹ

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	01/01/2016	7/11/2016	31/12/2016	30/06/2017
Quỹ khen thưởng phúc lợi	(325.550.360)	433.111.756	406.683.440	391.322.179
Quỹ đầu tư phát triển	8.754.450.899	7.037.048.805	7.037.048.805	7.319.040.016
Quỹ hỗ trợ, sắp xếp doanh nghiệp	25.423.915.337	9.944.733.314	9.944.733.314	9.944.733.314
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	149.953.433	149.953.433	149.953.433	149.953.433
Tổng cộng	34.002.769.308	17.564.847.308	17.538.418.992	17.805.048.942

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP)

• Tổng dư nợ vay

Bảng 10. Tổng dư nợ vay

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	1/1/2016	7/11/2016	31/12/2016	30/06/2017
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	291.823.528.898	162.805.874.639	169.996.076.858	142.677.186.168
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	103.364.995.001	15.457.424.522	7.555.389.881	20.173.188.478
Tổng cộng	395.188.523.899	178.263.199.161	177.551.466.739	162.850.374.646

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng -CTCP Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP)

• Tình hình công nợ phải trả

Bảng 11: Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	01/01/2016	7/11/2016	31/12/2016	30/06/2017
Nợ ngắn hạn	1.710.792.955.445	1.099.681.484.565	1.061.722.985.284	1.126.019.558.285
Phải trả người bán	340.777.436.549	173.480.197.932	158.920.465.172	178.076.759.896
Người mua trả tiền trước	240.700.965.936	75.978.467.540	184.285.520.840	192.174.726.260
Thuế và các khoản phải nộp NN	242.813.314.939	176.329.040.938	165.175.989.472	160.506.695.202
Phải trả người lao động	34.934.664.089	12.444.921.327	16.698.217.293	11.889.778.114
Chi phí phải trả	218.529.780.314	182.185.509.227	182.705.569.129	186.453.813.792
Phải trả nội bộ ngắn hạn	-	-	-	58.625.928.025
Doanh thu chưa thực	6.527.389.904	120.091.220.275	1.040.751.667	4.672.681.188

Chi tiêu	01/01/2016	7/01/2016	31/12/2016	30/6/2017
Phải thu ngân hàng	759.947.018.791	553.825.942.019	602.403.537.171	621.842.746.078
Phải thu từ khách hàng	517.795.133.191	313.659.235.014	355.923.131.092	334.262.472.389
Trả trước cho người bán	26.437.428.077	30.023.550.301	29.456.188.826	26.998.796.289
Phải thu về cho vay	500.000.000	500.000.000	500.000.000	-
Các khoản phải thu khác	243.504.704.169	231.338.930.141	193.153.382.454	279.732.674.141
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(29.914.493.949)	(24.034.249.347)	(21.261.015.770)	(21.261.015.770)
Tài sản thiếu chờ xử lý	1.624.247.303	2.338.475.910	2.109.819.029	2.109.819.029
Phải thu dài hạn	9.744.834.891	190.634.541	91.309.200	91.309.200
Phải thu dài hạn của khách hàng	4.453.009.488	-	-	-
Phải thu dài hạn khác	5.291.825.403	190.634.541	91.309.200	91.309.200

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP)

Đơn vị tính: đồng

Bảng 12: Tình hình công nợ phải thu

• Tình hình công nợ phải thu

Chi tiêu	01/01/2016	7/01/2016	31/12/2016	30/6/2017
Phải trả ngân hàng khác	330.520.324.487	192.174.432.256	177.594.135.585	185.847.625.661
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	291.823.528.898	162.805.874.639	169.996.076.858	142.677.186.168
Dự phòng phải trả ngắn hạn	4.491.100.689	3.758.708.675	4.899.575.828	4.703.041.800
Quý khen thưởng phúc lợi	(325.550.360)	433.111.756	406.683.440	391.322.179
Nợ dài hạn	117.160.324.958	18.318.220.302	13.033.587.403	20.173.188.478
Phải trả người bán dài hạn	4.453.009.488	-	-	-
Chi phí phải trả dài hạn	-	2.626.218.080	-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	3.554.564.403	45.577.700	5.478.197.522	-
Phải trả dài hạn khác	189.000.000	189.000.000	-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	103.364.995.001	15.457.424.522	7.555.389.881	20.173.188.478
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	5.787.756.066	-	-	-
Tổng cộng	1.827.953.280.403	1.117.999.704.867	1.074.756.572.687	1.146.192.746.763

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP)

Bảng 13: Tình hình đầu tư tài chính dài hạn

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	1/1/2016	7/11/2016	31/12/2016	30/6/2017
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	22.457.002.881	21.247.226.897	21.418.934.900	21.422.393.657
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	15.587.728.740	11.459.636.757	11.459.636.757	11.459.636.757
Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	(2.511.473.689)	-	-	-
Đầu tư tài chính ngắn hạn	35.533.257.932	32.706.863.654	32.878.571.657	32.882.030.414

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP)

- Đầu tư tài chính

Bảng 14: Tình hình đầu tư tài chính ngắn hạn

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	1/1/2016	7/11/2016	31/12/2016	30/6/2017
Chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	10.617.500.000	3.000.000.000	1.055.500.000	9.827.744.446
Đầu tư tài chính ngắn hạn	10.617.500.000	3.000.000.000	1.055.500.000	9.827.744.446

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP)

- Các chỉ tiêu tài chính

Bảng 15: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016		
			Giai đoạn từ 1/1/2016 đến 07/11/2016	Giai đoạn từ 8/11/2016 đến 31/12/2016	6 tháng đầu năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSNH/Nợ NH)	Lần	0,97	0,98	0,98	0,98
Hệ số thanh toán nhanh (=TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH)	Lần	0,49	0,54	0,57	0,60
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0,91	0,82	0,81	0,84
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	10,59	4,74	4,46	5,19
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	1,25	0,29	0,44	0,42
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,55	0,15	0,16	0,15
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	3,05	10,60	0,72	-10,19
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bq	%	24,55	16,08	0,80	-10,61
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản bq	%	1,67	1,61	0,12	-1,47
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	2,08	12,62	-1,59	-11,03
<i>(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP)</i>					

11. Tình hình tài sản

Tình hình tài sản của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2016 được thể hiện qua các số liệu sau:

Bảng 16: Tình hình tài sản

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	362.571.251.674	197.797.403.518	54,55%
Nhà cửa, vật tư kiến trúc	239.842.332.075	166.095.345.748	69,25%
Máy móc, thiết bị	84.102.351.402	19.554.533.032	23,25%
Phương tiện truyền tải, truyền dẫn	28.957.215.736	9.728.002.673	33,59%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	9.669.352.461	2.419.522.064	25,02%
Tài sản cố định vô hình	30.987.751.298	26.094.716.306	84,21%
Quyền sử dụng đất	29.771.140.978	26.094.716.306	87,65%
Phần mềm máy vi tính	266.610.320	-	-
Giá trị thương hiệu	950.000.000	-	-
Tổng cộng	393.559.002.972	223.892.119.824	56,89%
<i>(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP)</i>			

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
	chuyên môn giám sát: xây dựng và hoàn thiện; Giám sát lắp đặt hệ thống điện các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế hệ thống điện cho các công trình: dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình Tư vấn đầu tư và xây dựng các dự án phát triển cơ khí, vật liệu xây dựng, điện, hạ tầng viễn thông, dầu khí, các dự án công nghiệp, dân dụng, hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, khu du lịch, bao gồm: lập và thẩm tra dự án đầu tư; Tổng thầu EPC các dự án đầu tư xây dựng phát triển cơ khí, vật liệu xây dựng, hạ tầng viễn thông, dầu khí, các dự án dân dụng, công nghiệp;	
18	Cung ứng và quản lý nguồn lao động chi tiết: Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;	7830
19	Đại lý du lịch chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	7911
20	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
21	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
22	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	

b. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán : Cổ phần phổ thông
 Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
 Mã chứng khoán : TCK
 Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch : 23.850.000 cổ phiếu
 Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng : không có

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

- Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.
- Tại thời điểm ngày **14/06/2017**, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Tình hình tài sản của Tổng Công ty tại ngày 30/06/2017 được thể hiện qua các số liệu sau:

Bảng: Tình hình tài sản

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	355.811.824.811	186.409.457.821	52,39%
Nhà cửa, vật tư kiến trúc	239.842.332.075	160.680.757.731	66,99%
Máy móc, thiết bị	82.782.672.645	17.434.021.702	21,06%
Phương tiện truyền tải, truyền dẫn	23.465.788.447	6.554.104.446	27,93%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	9.721.031.644	1.733.147.405	17,83%
Tài sản cố định vô hình	30.987.751.298	25.988.066.228	83,87%
Quyền sử dụng đất	29.771.140.978	25.988.066.228	87,29%
Phần mềm máy vi tính	266.610.320	-	0,00%
Giá trị thương hiệu	950.000.000	-	0,00%
Tổng cộng	386.799.576.109	212.397.524.049	45,09%

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP 6 tháng đầu năm 2017)

Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	1/1/2016	7/11/2016	31/12/2016	30/6/2017
Công trình nhà xưởng Đình Hương	1.157.886.005	5.528.597.770	7.735.501.236	7.735.501.236
Xưởng duy tu máy móc thiết bị Thoanh Oai	10.198.781.675	-	-	-
Các công trình khác	384.267.856	1.064.954.186	1.653.013.554	1.999.892.760
Sửa chữa TSCĐ	89.945.496	442.415.819	618.502.869	618.502.869
DA lô đất 11E6 Phạm Hùng	-	163.397.986	191.052.531	191.052.531
Chi phí sửa chữa, bảo trì trang máy Chung cư Skylight	-	-	-	225.364.800
Tổng	11.830.881.032	7.199.365.761	10.198.070.190	10.770.314.196

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 07/11/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng- Công ty TNHH MTV và BCTC hợp nhất kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 08/11/2016 đến ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP
BCTC hợp nhất của Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP 6 tháng đầu năm 2017)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty đã được Đại hội cổ đông thường niên 2017 thông qua như sau:

Bảng 18: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
		KH 2017	% tăng giảm so với năm 2016	KH2018	% tăng giảm so với năm 2017
1	Vốn điều lệ	238.500	-	-	-
2	Doanh thu thuần	429.319	84,16%	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế	1.937	-93,88%	-	-
4	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,23%		-	-
5	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	5,49%		-	-
6	Tỷ lệ cổ tức	0%	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2017)

* Kế hoạch kinh doanh của Tổng Công ty là Kế hoạch đề ra đối với Công ty mẹ.
Số liệu tài chính dùng để so sánh với Kế hoạch kinh doanh năm 2017 là tổng số liệu 2 giai đoạn hoạt động của Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho giai đoạn từ ngày 1/1/2016 đến ngày 7/11/2016 và Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho giai đoạn từ ngày 8/11/2016 đến ngày 31/12/2016

*Tổng Công ty chưa có kế hoạch kinh doanh cho năm 2018.

Kế hoạch doanh thu năm 2017 tăng so với năm 2016 nhưng chỉ tiêu lợi nhuận thấp hơn năm 2016 do: Kết quả kinh doanh năm 2015, 2016 có phần hạch toán kết quả kinh doanh bất động sản của dự án Khu nhà ở Skylight (đây là lĩnh vực hoạt động có hiệu quả cao, lợi nhuận gộp thường chiếm khoảng 20 – 30% doanh thu). Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 chỉ hoạt động cơ khí, xây lắp lên hiệu quả thấp hơn so với các năm trước dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận thấp.

Theo số liệu Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017, doanh thu của Công ty mẹ tính đến 30/6/2017 đạt 109,856 tỷ tương ứng với 25,4% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế hiện đang ở mức - 17,92 tỷ. Dự kiến hết năm tài chính 2017, Công ty có thể hoàn thành kế hoạch doanh thu thuần do đặc điểm của ngành xây lắp doanh thu thường được ghi nhận vào cuối năm. Tuy nhiên, Công ty không chắc chắn về khả năng đạt được kế hoạch lợi nhuận sau thuế đã được thông qua.

Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh đề ra:

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên Tổng Công ty đã xây dựng chi tiết phương án và các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, như sau:

a. Thực hiện Phương án sắp xếp lại doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Cơ khí xây dựng và nâng cao năng lực quản trị giai đoạn 2016 - 2020

- Tiếp tục triển khai Phương án sắp xếp doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Cơ khí xây dựng giai đoạn 2016 - 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP lần thứ nhất thông qua ngày 18/10/2016.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy điều hành Tổng công ty, xoá bỏ các đầu mối trung gian quản lý dự án, đảm bảo cho bộ máy quản lý tinh gọn nhẹ hoạt động không bị chông chéo và mang lại hiệu quả cao;

- Củng cố, ổn định các phòng ban chức năng, tinh giảm và nâng cao chất lượng cán bộ nghiệp vụ. Xác định chức năng và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng nghiệp vụ, từng cán bộ để nâng cao trách nhiệm và khả năng tự chủ trong công việc;

- Hoàn thiện tổ chức các Ban điều hành, Ban quản lý dự án, nâng cao năng lực tổ chức thi công các công trình, tự chịu trách nhiệm trước Tổng công ty về mọi hoạt động SXKD. Xác định rõ trách nhiệm, quyền lợi của các giám đốc dự án trong việc quản lý, điều hành dự án cũng như công tác quyết toán, thu hồi vốn;

b. Giải pháp về thị trường

Với kinh nghiệm qua nhiều năm trong lĩnh vực Cơ khí xây dựng, trong những năm tới Tổng công ty định hướng phát triển và tập trung vào một số nội dung sau:

- Xây dựng Tổng công ty Cơ khí xây dựng thành một Tổng công ty mạnh về kinh tế, có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, đa sở hữu, đa ngành nghề. Trong đó mũi nhọn là chế tạo cơ khí lắp máy, sản xuất công nghiệp và xây lắp. Tăng cường đầu tư phát triển ngành cơ khí xây dựng nhằm mục đích nâng cao sức cạnh tranh và đạt hiệu quả cao, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tổng công ty là lấy ngành cơ khí xây dựng làm chuyên ngành chủ đạo, tập trung nguồn lực vào công cuộc đổi mới và phát triển ngành cơ khí xây dựng. Tăng cường đầu tư, đổi mới công nghệ, phấn đấu tham gia vào việc nâng tỷ lệ nội địa hóa về cung cấp sản phẩm cơ khí, thiết bị đồng bộ cho các ngành công nghiệp từ 60%-70% khối lượng và đến 50% giá trị; hướng tới trở thành nhà thầu hàng đầu về Tổng thầu EPC về xây dựng các nhà máy công nghiệp.

- Tiếp tục phát triển lĩnh vực xây lắp, xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng, giao thông, thủy lợi, đa dạng sở hữu, mở rộng thị trường, đảm bảo tăng trưởng cao, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tăng tích lũy để đầu tư và mở rộng quy mô sản xuất.

- Nghiên cứu thế mạnh của các đơn vị thành viên để định hướng nhiệm vụ phát triển sản xuất đơn vị, chuyên môn hóa từng ngành nghề trong các đơn vị thành viên, tập trung đầu tư chiều sâu để sản xuất ra những sản phẩm có hàm lượng chất xám cao, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Chú trọng nghiên cứu phát triển những sản phẩm hàng hóa mang thương hiệu COMA. Đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa như: Sản phẩm nhựa, khóa, tiểu ngũ kim, Decor vân gỗ, vân đá trang trí trên nhôm, đồng hồ nước đảm bảo chất lượng, mỹ thuật và giá thành để cạnh tranh trên thị trường.

- Thúc đẩy công tác tiêu thụ sản phẩm cơ khí, quan tâm đặc biệt đến lĩnh vực sản xuất cơ khí chính xác thay thế, bảo dưỡng cho những công trình công nghiệp trong nước cũng như cung cấp, xuất khẩu cho đối tác nước ngoài.

c. Giải pháp tổ chức sản xuất kinh doanh và đầu tư

- Xây dựng chiến lược kinh doanh trung, dài hạn cụ thể từng lĩnh vực, ngành nghề phù hợp với định hướng chung của Tổng công ty cũng như ngành xây dựng.

- Tiếp thị, tìm kiếm việc làm trong lĩnh vực là thế mạnh của Tổng công ty như cơ khí trọng điểm để đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế như: Máy động lực, cơ khí phục vụ nông, lâm, ngư

nghiệp và công nghệ chế biến, máy móc công cụ, cơ khí xây dựng, cơ khí đóng tàu, thiết bị điện – điện tử, cơ khí ô tô – cơ khí giao thông vận tải đặc biệt tập trung chế tạo, phát triển các nhóm sản phẩm cơ khí.

- Tổ chức tốt công tác lập kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư từ Tổng công ty đến các Công ty thành viên để phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, điều hành.

- Thực hiện nghiêm ngặt quy định về công tác quản lý chất lượng, thi công theo đúng thiết kế và lập biện pháp thi công tối ưu nhằm tiết kiệm chi phí, đảm bảo hiệu quả kinh tế trong SXKD.

- Rà soát, hoàn thiện quy chế phân cấp quản lý của Công ty mẹ phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của Tổng công ty.

- Tập trung cao độ, chỉ đạo điều hành, chuẩn bị tốt các nguồn lực thi công đảm bảo kỹ thuật, chất lượng, an toàn lao động nơi sản xuất cũng như tại công trường.

- Chú trọng đến công tác đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực sản xuất cơ khí chính xác mang lại giá trị gia tăng cao; nghiên cứu, ứng dụng những công nghệ mới nhằm phát triển thị trường sản xuất sản phẩm Cơ khí xây dựng.

d. Nhóm giải pháp tài chính:

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch quản lý chi phí – giá thành gắn với tiến độ thi công, tiến độ nghiệm thu thanh quyết toán, phù hợp với từng hợp đồng trên cơ sở quy trình quản lý chung, đảm bảo cân đối dòng tiền đối với từng hợp đồng và tổng thể đối với hoạt động kinh doanh.

- Tập trung mọi lực lượng cho công tác thanh quyết toán khối lượng hoàn thành, tích cực thực hiện thu hồi công nợ trong xây lắp, thực hiện quyết liệt kế hoạch thu chi tài chính từng tháng, từng quý, đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, làm tốt công tác quản lý công nợ, chi phí dở dang, gắn trách nhiệm thu hồi vốn vào từng cá nhân cán bộ được phân công.

- Làm việc với các tổ chức tín dụng có quan hệ từ lâu như (MB, Vietinbank, BIDV...) và các tổ chức tín dụng khác có uy tín để tài trợ vốn cho Tổng công ty thực hiện tiếp các công trình, dự án đang thực hiện cũng như chủ động thu xếp vốn khi thực hiện công trình, dự án mới.

- Huy động vốn của các cá nhân, tổ chức để liên doanh, liên kết hợp tác sản xuất kinh doanh.

- Tăng vốn điều lệ cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển đảm bảo với nhu cầu phát triển của Tổng công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính tại các chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty.

- Cân đối nguồn vốn cho từng lĩnh vực, ưu tiên chú trọng đến việc nghiên cứu những sản phẩm là thế mạnh của Tổng công ty, cũng như phục vụ công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho sự phát triển Cơ khí xây dựng.

- Thực hiện nghiêm túc các giải pháp thực hành tiết kiệm, coi việc thực hiện nhiệm vụ này là một chỉ tiêu đánh giá mức độ công tác hoàn thành.

- Nâng cao vai trò giám sát tài chính & trách nhiệm của Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các Công ty con và Công ty liên kết.

- Thông qua người đại diện phần vốn Nhà nước tại các Công ty con, yêu cầu sử lý dứt điểm các cá nhân, tổ chức vi phạm quy chế quản lý vốn Nhà nước, có kế hoạch và biện pháp cụ thể thu hồi các khoản công nợ khó đòi. Đối với các Công ty con có lỗ lũy kế, Công ty mẹ kết hợp cùng với Hội đồng quản trị các Công ty xây dựng kế hoạch và lộ trình để khắc phục, lập biện pháp để cơ cấu nguồn vốn.

e. Giải pháp về nghiên cứu khoa học và công nghệ

- Đào tạo, phát triển đội ngũ nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, không ngừng ứng dụng những tiến bộ khoa học trong lĩnh vực chế tạo thiết bị cơ khí.

- Liên kết với những Vụ, Viện, Công ty tư vấn thiết kế trong nước, cũng như đối với đối tác nước ngoài để cùng tham gia thiết kế những sản phẩm thay thế cho thiết bị nhập ngoại mang lại giá trị gia tăng cao cho doanh nghiệp.

- Xây dựng, hoàn thiện các định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất cơ khí.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay, ...)

không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục lấy ngành Cơ khí lắp máy và sản xuất công nghiệp làm chuyên ngành chủ đạo, tập trung nguồn lực vào công cuộc đổi mới và phát triển ngành cơ khí xây dựng, tăng cường công tác đầu tư, đổi mới công nghệ, phấn đấu tham gia vào việc nâng cao tỷ lệ nội địa hoá về cung cấp sản phẩm cơ khí, thiết bị đồng bộ cho các ngành công nghiệp từ 60-70% khối lượng và đến 50% giá trị.

- Tiếp tục chuyên sâu thực hiện chế tạo thiết bị, phụ tùng, vật tư để phục vụ cho việc nâng cấp, sửa chữa, cải tạo các nhà máy xi măng, nhà máy thủy điện, nhiệt điện thay thế thiết bị nhập khẩu.

- Tổng công ty mở rộng phát triển lĩnh vực sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ cho ngành công nghiệp phụ trợ, bảo vệ môi trường như: xử lý chất thải rắn cho các nhà máy nhiệt điện, hóa chất; hệ thống thu hồi nhiệt khí thải cho các dây chuyền Nhà máy xi măng...

- Tiếp tục phát triển lĩnh vực xây lắp, xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng, giao thông, thủy lợi, đa dạng ngành nghề trong kinh doanh, đa dạng sở hữu, mở rộng thị trường, đảm bảo tăng trưởng cao, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tăng tích lũy để đầu tư phát triển và mở rộng quy mô sản xuất.

- Chú trọng phát triển những sản phẩm mang thương hiệu COMA như dây truyền sản xuất gạch Tuynen, gạch không nung. Đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hàng hoá như: khoá và tiểu ngũ kim, decor vân gỗ, vân đá, trang trí trên nhôm, đồng hồ đo nước, xi măng... đảm bảo chất lượng, mỹ thuật và giá thành để cạnh tranh trên thị trường. Tăng cường công tác Marketing, nâng cao chất lượng sản phẩm để cạnh tranh.

- Củng cố và phát triển công tác xuất - nhập khẩu, khuyến khích xuất khẩu sản phẩm xây lắp, đẩy mạnh hoạt động dịch vụ tư vấn thiết kế, giám sát thi công các công trình xây dựng và xây lắp.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Bảng 19: Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị

Họ tên	Chức vụ	Thành viên Điều hành
Ông Lê Minh Hải	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập
Ông Dương Văn Hồng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
Ông Phạm Việt Hùng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
Ông Trịnh Nam Hải	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

2. Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông: Lê Minh Hải	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	18/5/1959
Nơi sinh	Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CMND	031196138 cấp ngày 4/1/2005 tại CA Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	Số 28/44 Lê Lai, Hải Phòng
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.36246147
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Kinh tế, Kỹ trúc sư
Quá trình công tác:	
- Từ 01/1983 – 05/1985	Công tác tại Công ty Nhà cửa- Sở Nhà đất và công trình đô thị Hải Phòng, Tham gia giảng dạy công nhân hàng năm; Tổ trưởng bộ môn Cầu tạo Kiến trúc xây dựng.
- Từ 05/1985 – 11/1991	Công tác tại Xí nghiệp khảo sát- thiết kế - Sở Nhà đất và công trình đô thị Hải Phòng.
- Từ 12/1991 – 4/1999	Công tác tại Viện Quy hoạch Tp Hải Phòng, Phòng Quy hoạch Đô thị và nông thôn.
- Từ 4/1999 – 7/2001	Thư ký Quy hoạch Xây dựng và Đất đai- Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng.
- Từ 8/2001 – 8/2003	Phó Giám đốc Sở Địa chính- Nhà đất Hải Phòng (Nay là Sở Tài nguyên Môi trường).
- Từ 9/2003 - 3/2008	Phó Giám đốc Sở Xây dựng Hải Phòng, kiêm Giám đốc

	Ban Quản lý Công trình xây dựng phát triển đô thị.
- Từ 3/2008- 6/2015	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Thống kê, nay là Vụ Kế hoạch-Tài chính, Bộ Xây dựng. Kiêm nhiệm: Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự Bộ Xây dựng; Phó Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai Bộ Xây dựng.
- Từ 7/2015 đến nay	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Thống kê, Bộ Xây dựng
- Từ 18/10/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Thống kê, Bộ Xây dựng
Số cổ phần sở hữu	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	6.860.200 CP tương ứng 28,76%VĐL Đại diện vốn góp của Bộ Xây dựng
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Ông: Dương Văn Hồng	Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	25/10/1960
Nơi sinh	Bắc Giang
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CMND	02406000027 cấp ngày 22/01/2015 tại Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư
Địa chỉ thường trú	Phòng 2208 tòa CT2, Chung cư Skylight, 125D Minh Khai, Q. Hai bà Trưng, HN
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.36246233
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí, Thạc sĩ QTKD
Quá trình công tác:	
- Từ 8/1978-2/1983:	Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên;
- Từ 3/1983-6/1985:	Chiến sỹ Thông tin C 18, E 188, F 346;

- Từ 7/1985-8/1985:	Xuất ngũ về Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên;
- Từ 9/1985-5/1998:	Cán bộ kỹ thuật, Quản đốc Phân xưởng, Bí thư Đoàn thanh niên; Trưởng Phòng Kế hoạch vật tư COMA2;
- Từ 6/1998-12/1999:	Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc COMA2; Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV;
- Từ 01/2000-7/2005:	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc COMA2;
- Từ 8/2005-6/2010:	Ủy viên BCH Đảng bộ TCT, Bí thư Đảng ủy Cơ quan, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kiêm Chủ tịch HĐQT COMA2, từ 7/2007 Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV;
- Từ 7/2010-7/2015:	Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Bí thư Đảng ủy Cơ quan Tổng công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV;
- Từ 8/2015-10/2016:	Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV;
- Từ 18/10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	3.400 CP tương ứng 0,0143% VDL
Số cổ phần đại diện	5.962.500 CP tương ứng 25% VDL Đại diện vốn góp của Bộ Xây dựng
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Ông: Phạm Việt Hùng	Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	30/5/1967
Nơi sinh	Hà Nam
Quốc tịch	Việt Nam

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Dân tộc	Kinh
CMND	012988991 cấp ngày 05/11/2007 tại CA Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 34, ngõ 166 Trần Duy Hưng, Q.Cầu Giấy, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0945356067
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân TCKT
Quá trình công tác:	
- Từ 3/1990-3/1992:	Chuyên viên Kế toán Cty XD Thủy công-TCT Sông Đà;
- Từ 4/1992-11/1994:	Kế toán trưởng tại Xí nghiệp Công ty Sông Đà 2;
- Từ 12/1994-12/1996:	Kế toán trưởng Cty Xây lắp Năng lượng Sông Đà 11;
- Từ 01/1997-9/2000:	Chuyên viên kế toán tại Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV;
- Từ 10/2000-7/2002:	Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty Cơ khí xây dựng Thanh Xuân, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty;
- Từ 8/2002-01/2006:	Phó trưởng Phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 02/2006- 7/2010:	Ủy viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty, từ 5/2009- Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 8/2010- 7/2015:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty, từ 2/2012- kiêm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV;
- Từ 8/2015 -10/2016:	Phó Bí thư Đảng uỷ Tổng công ty, Bí thư Đảng uỷ Cơ quan Tổng công ty; Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV;
- Từ T1/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV sản xuất, xuất nhập khẩu dịch vụ phát triển nông thôn
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV sản xuất, xuất nhập khẩu dịch vụ phát triển nông thôn
Số cổ phần sở hữu	7.400 CP tương ứng 0,031% VDL
Số cổ phần đại diện	3.577.500 CP tương ứng 15%VĐL Đại diện vốn góp của Bộ Xây dựng
Hành vi vi phạm pháp luật	Không

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Ông: Trịnh Nam Hải	Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	15/7/1969
Nơi sinh	Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CMND	122186657 cấp ngày 26/06/2012 tại CA Bắc Giang
Địa chỉ thường trú	Số nhà 34, tổ 37, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	(844) 37577489
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí, Thạc sĩ QTKD
Quá trình công tác:	
- Từ 4/1992-5/1999:	Kỹ thuật viên phòng Cơ điện Công ty phân đạm và hóa chất Hà Bắc;
- Từ 6/1999-9/1999:	Cán bộ kỹ thuật Công ty Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc;
- Từ 10/1999-10/2001:	Phó phòng, phụ trách Phòng kỹ thuật-Công nghệ Công ty Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc;
- Từ 11/2001-6/2005:	Phó giám đốc Công ty Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc;
- Từ 7/2005-8/2009:	Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc;
- Từ 9/2009-2/2012:	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV; từ 7/2010- Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy;
- Từ 3/2012-7/2015:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng;
- Từ 8/2015-10/2016:	Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng.
- Từ: T5/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí xây dựng số 2 – Hà Bắc

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

- Từ: 18/10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí xây dựng số 2 – Hà Bắc
Số cổ phần sở hữu	5.500 CP tương ứng 0,0231% VDL
Số cổ phần đại diện	3.577.500 CP tương ứng 15% VDL Đại diện vốn góp của Bộ Xây dựng
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

5. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	08/7/1970
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CMND	011854912 cấp ngày 27/10/2009 tại CA Hà Nội
Địa chỉ thường trú	50 ngõ 73, Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.36246134
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Luật
Quá trình công tác:	
- Từ 7/1996-01/2002:	Chuyên viên Phòng Tổ chức lao động Tổng công ty Cơ khí xây dựng;
- Từ 02/2002-7/2003:	Phó trưởng phòng Tổ chức lao động Tổng công ty Cơ khí xây dựng; Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 8/2003-10/2005:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty khoá II, Phó trưởng phòng Tổ chức lao động Tổng công ty, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 11/2005-7/2010:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Trưởng phòng Tổ chức lao động Tổng công ty, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn Tổng công ty

	Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 8/2010-7/2015:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Trưởng phòng Tổ chức nhân sự Tổng công ty, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn TCT;
- Từ 8/2015-10/2016:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Phó Bí thư Đảng ủy Cơ quan, Thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng phòng Tổ chức nhân sự Tổng công ty, Phó Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ T4/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí và Xây lắp Thái Bình
- Từ 18/10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí và Xây lắp Thái Bình
Số cổ phần sở hữu	6.800 CP tương ứng 0,0285% VDL
Số cổ phần đại diện	3.577.500 CP tương ứng 15%VDL Đại diện vốn góp của Bộ Xây dựng
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Ban kiểm soát

Bảng 20: Thành viên ban kiểm soát

Họ tên	Chức vụ
Bà Trần Thanh Vân	Trưởng ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên ban kiểm soát
Ông Vũ Đức Đại	Thành viên ban kiểm soát

1.Bà: Trần Thanh Vân	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	28/4/1967
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

CMND	001167002956 cấp ngày 23/07/2015 tại Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư
Địa chỉ thường trú	P206-K11A, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.36246138
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ 02/1989 – 12/1996	Nhân viên – Phòng Tài chính kế toán – Công ty Đầu tư xây lắp thương mại Hà Nội
- Từ 01/1997 – 02/2006	Nhân viên - Phòng Tài chính kế toán – Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 3/2006 – 4/2010	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán – Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 5/2010 – 6/2011	Phó trưởng phòng Kinh tế kế hoạch – Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 7/2011 - 10/2016	Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV: Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch Ủy viên BCH đảng ủy Tổng công ty khóa IV nhiệm kỳ 2015-2020 Ủy viên BCH đảng ủy Cơ quan Tổng công ty khóa VII nhiệm kỳ 2015-2020; Ủy viên BTV Công đoàn Tổng công ty, Trưởng Ban Nữ công Tổng công ty khóa VI; Chủ tịch Công đoàn Cơ quan TCT khóa VIII nhiệm kỳ 2014 – 2019
Từ 18/10/2016 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	2.500 CP tương ứng 0,0105% VĐL
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Ngày sinh	03/10/1976
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CMND	031176002016 cấp ngày 23/02/2016 tại Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư
Địa chỉ thường trú	phòng 507 nhà G2, tập thể Hào Nam, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.3624243
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế; Cử nhân ngoại ngữ
Quá trình công tác:	
- Từ ngày 21/4/1999 – 31/12/2008	Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ ngày 01/01/2009 đến 17/10/2017	Phó phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ năm 2006 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Cơ khí và Đầu tư xây dựng số 9
- Từ năm 2006 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Cơ khí xây dựng Đại Mỗ
- Từ tháng 12/2007 đến nay	Trưởng ban kiểm soát CTCP Cơ khí xây dựng và Lắp máy điện nước
- Từ 11/2012 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty TNHH MTV xây lắp và kinh doanh vật tư thiết bị số 27
- Từ 18/10/2016 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng Tài chính kế toán Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng Tài chính Kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng ban kiểm soát CTCP Cơ khí xây dựng và Lắp máy điện nước Thành viên Ban kiểm soát CTCP Cơ khí và Đầu tư xây dựng số 9 Thành viên Ban kiểm soát Công ty TNHH MTV xây lắp và kinh doanh vật tư thiết bị số 27 Thành viên Ban kiểm soát CTCP Cơ khí xây dựng Đại Mỗ
Số cổ phần sở hữu	1.500 CP tương ứng 0,0063% VDL
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Ông Vũ Đức Đại	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nam
Ngày sinh	14/3/1978
Nơi sinh	Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
CMND	013024102 cấp ngày 22/11/2007 tại CA Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 37, Tổ 38, phường Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.36246151
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí, Cử nhân KT
Quá trình công tác:	
- Từ 8/2001-11/2003	Chuyên viên phòng Kế hoạch đầu tư Tổng công ty Cơ khí xây dựng
- Từ 12/2003-6/2006	Chuyên viên phòng Kế hoạch thống kê Tổng công ty Cơ khí xây dựng
- Từ 7/2006-7/2010	Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Tổng công ty Cơ khí xây dựng
- Từ 8/2010-7/2011	Kiểm soát viên Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ T6/2011 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Cơ khí và xây lắp Thái Bình
- Từ 7/2011- 17/10/2016	Kiểm soát viên kiêm nhiệm, phó Phòng Kinh tế - Kế hoạch Tổng công ty Cơ khí xây dựng– TNHH MTV
- Từ 18/10/2016 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP
- Từ 6/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Khóa Minh Khai
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Cơ khí và xây lắp Thái Bình Chủ tịch HĐQT CTCP Khóa Minh Khai
Số cổ phần sở hữu	1.300 CP tương ứng 0,0055% VDL

Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Lý lịch Ban Tổng Giám đốc Công ty

Bảng 21: Thành viên ban điều hành

Họ tên	Chức vụ
Ông: Dương Văn Hồng	Tổng Giám đốc
Ông Phạm Việt Hùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trịnh Nam Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Sơn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Xuân Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Thế Thùy	Kế toán trưởng

1. Ông Dương Văn Hồng – Tổng Giám đốc: SYLL đã trình ở phần HĐQT

2. Ông Trịnh Nam Hải – Phó Tổng giám đốc: SYLL đã trình bày ở phần HĐQT

3. Ông Phạm Việt Hùng – Phó Tổng giám đốc: SYLL đã trình bày ở phần HĐQT

4. Ông: Nguyễn Văn Sơn	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	01/06/1971
Nơi sinh	Bắc Ninh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CMND	125359321 cấp ngày 25/05/2006 tại CA Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú	P507, nhà B Chung cư Công ty 789 Bộ Quốc Phòng, Nhân Mỹ, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.36246136
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác:	
- Từ 10/1996- 4/1998:	Nhân viên Phòng Kinh tế kế hoạch Công ty Sông Đà 11;

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

- Từ 5/1998-4/2000:	Phó trưởng Phòng Kinh tế- kế hoạch; Phó trưởng Ban kinh tế- kỹ thuật- vật tư cơ giới Xí nghiệp Sông Đà 11.1- Công ty Sông Đà 11;
- Từ 5/2000-01/2003:	Trưởng Ban kinh tế- kế hoạch Xí nghiệp Sông Đà 11.1- Công ty Sông Đà 11;
- Từ 02/2003-10/2008:	Phó giám đốc Xí nghiệp Cơ khí lắp máy 2; Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch Công ty cổ phần Someco Sông Đà;
- Từ 11/2008-8/2009:	Phó giám đốc Trung tâm Tư vấn thiết kế- Công ty cổ phần Someco Sông Đà;
- Từ 9/2009-4/2010:	Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Sông Đà;
- Từ 5/2010-10/2011:	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch Tổng công ty Cơ khí xây dựng COMA, từ 8/2010- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 11/2011-7/2015:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ: 11/2012 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV xây lắp và kinh doanh vật tư thiết bị số 27
- Từ 8/2015 -10/2016:	Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV xây lắp và kinh doanh vật tư thiết bị số 27
Số cổ phần sở hữu	15.700 CP tương ứng 0,0658% VDL
Số cổ phần Đại diện	0CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

5. Ông Vũ Xuân Thắng	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	28/07/1970
Nơi sinh	Hà Nội

Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CMND	011403411 cấp ngày 24/12/2009 tại CA Hà Nội
Địa chỉ thường trú	No1-N1 khu tập thể Binh đoàn 12, P.Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.36246138
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí
Quá trình công tác:	
- Từ 01/1993-3/1993:	Kỹ sư Phòng kỹ thuật Công ty vật liệu xây dựng và SX gạch ngói Văn Điển, Sở Xây dựng Hà Nội
- Từ 04/1993-12/1994:	Kỹ sư Phân xưởng cơ điện Phòng kỹ thuật Công ty Phân lân Văn Điển, Bộ Công nghiệp
- Từ 01/1995-5/1995:	Kỹ sư Công ty Matexco, Bộ Thương mại
- Từ 5/1995-10/2002:	Trưởng phòng dự án và sản xuất Công ty dịch vụ thương mại và đầu tư Secoin
- Từ 11/2002-7/2010:	Kỹ sư Trung tâm Đấu thầu và quản lý dự án Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 8/2010-01/2014:	Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và quản lý sản xuất Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 02/2014- 12/2014:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và quản lý sản xuất Tổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 01/2015-7/2015:	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kiêm Giám đốc Trung tâm Đấu thầu-QLSXTổng công ty Cơ khí xây dựng – TNHH MTV
- Từ 8/2015-10/2016:	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Cơ khí xây dựng - Công ty TNHH MTV
- Từ: 4/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí và Xây lắp Sông Chu
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cơ khí xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí và Xây lắp Sông Chu
Số cổ phần sở hữu	7.000CP tương ứng 0,0294% VDL
Số cổ phần Đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

6. Ông Lê Thế Thủy	Chức vụ: Kế toán trưởng
Giới tính	Nam
Ngày sinh	24/7/1969
Nơi sinh	xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CMND	112440490 cấp ngày 31/07/2007 tại CA Hà Tây
Địa chỉ thường trú	16 Phố Cao Thắng, P. Yết Kiêu, Q. Hà Đông, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.36246152
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
-Từ 6/1991 – 10/1991	Công tác tại Phòng Kế toán C.ty XD Công trình Ngầm - Tổng công ty Xây dựng Sông Đà
-Từ 11/1991- 8/1993	Phó phòng Kế toán Công ty XD Công trình Ngầm
-Từ 9/1993- 02/1994	Phó phòng Kế toán Công ty Sông đà 2, kiêm kế toán trưởng Chi nhánh Công ty XD Sông đà 2 tại Nam Hà.
-Từ 3/1994- 7/1995	Kế toán trưởng Công ty Xây dựng Thủy công, Tổng công ty Xây dựng Sông Đà.
-Từ 8/1995- 10/1995	Chuyên viên kế toán Công ty Xây dựng Thủy công.
-Từ 11/1995 – 7/1996	Trưởng phòng kế toán Công ty Cơ khí xây dựng số 5, Tổng công ty Cơ khí xây dựng.
-Từ 8/1996 – 3/1999	Kế toán trưởng Công ty Cơ khí xây dựng số 5
-Từ 4/1999 – 2/2006	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng số 5
-Từ 3/2006-12/2010	Phó kế toán trưởng Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí và Xây lắp Sông Chu
-Từ 1/2011-7/2015	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty, Kế toán trưởng Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí và Xây lắp Sông Chu
-Từ 8/2015 - 18/10/2016	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty, Kế toán trưởng Chủ tịch HĐQT CTCP Cơ khí và Xây lắp

	Sông Chu
- Từ: 18/10/2016 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty, Kế toán trưởng Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	5.800 CP tương ứng 0,0243% VDL
Số cổ phần Đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

7. Kế hoạch tăng cường quản trị

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động cụ thể như sau:

- Đảm bảo hoạt động của Tổng Công ty tăng trưởng, an toàn và hiệu quả.
- Tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện đúng, hoàn thành tốt trách nhiệm của Hội đồng quản trị trước Đại Hội đồng cổ đông với các quy định cụ thể về trách nhiệm/quyền hạn tại điều lệ Tổng Công ty và quy định của Nhà Nước về trách nhiệm/Quyền hạn của Hội đồng quản trị về quản trị với công ty đại chúng.
- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành, cán bộ quản lý sử dụng nguồn lực hiện có một cách hợp lý, hiệu quả nhất.
- Tổng Công ty nghiêm chỉnh chấp hành Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và các quy định khác của pháp luật:
 - + Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện sửa đổi điều lệ Tổng công ty và Quy chế quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017/BTC-TT hướng dẫn Nghị định 71/2017.
 - + Hiện tại Hội đồng quản trị của Công ty đã đáp ứng được quy định của Nghị định 71/2017/NĐ-CP. Tuy nhiên thành viên BKS của Tổng công ty chưa đáp ứng tiêu chuẩn thành viên BKS theo quy định hiện hành. Tổng Công ty cam kết sẽ kiện toàn lại theo đúng quy định.
 - + Chỉ đạo việc công bố thông tin Tổng Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.



Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ - TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ XÂY DỰNG - CTCP
TỔNG GIÁM ĐỐC - NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Dương Văn Hồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT
GIÁM ĐỐC TƯ VẤN



NGUYỄN THỊ HẠNH